TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25 – 7 - 2022
V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Trần Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Huế – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 35/2022/HNGĐ - ST ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/QĐST – HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Bùi Văn S, sinh năm 1989
Địa chỉ: thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.
- Bị đơn: chị Hoàng Thị B, sinh năm 1989
Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình
(Tại phiên có mặt anh Bùi Văn S, vắng mặt chị Hoàng Thị B) .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Bùi Văn S trình bày: anh và chị Hoàng Thị B được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 6 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, vợ chồng cãi nhau thường xuyên. Nguyên nhân chính là do bất đồng về quan điểm sống. Từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, đến ngày 30 tháng 8 năm 2016 chị B đã bỏ nhà đi từ đó cho đến nay, không liên lạc gì với anh và gia đình. Trong thời gian chị B bỏ đi, anh đã tìm kiếm thông tin chị B qua bạn bè, người thân hai bên nội ngoại và đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam để tìm kiếm chị Hoàng Thị B nhưng đến nay cũng không có tin tức gì của chị B. Tháng 10/2021 anh có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp tuyên bố chị Hoàng Thị B mất tích. Tại Quyết định số 01/2022/QĐST-DS ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp đã tuyên bố chị Hoàng Thị B

mất tích theo quy định của pháp luật. Để ổn định cuộc sống do vậy nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị B.

Về nuôi con chung: anh và chị Hoàng Thị B không có con chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về con riêng: anh Bùi Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: anh Bùi Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì Quyết định giải quyết việc dân sự số: 01/2022/QĐST-DS ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp đang có hiệu lực thi hành. Do vậy Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp đã tiến hành niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản khác cho chị Hoàng Thị B theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật, việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là vi phạm Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Bùi Văn S xin ly hôn với chị Hoàng Thị B.

- Cho anh Bùi Văn S được ly hôn với chị Hoàng Thị B.

- Về nuôi con chung: anh Bùi Văn S và chị Hoàng Thị B không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về con riêng: anh Bùi Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung và nợ riêng: anh Bùi Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Bùi Văn S phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: anh Bùi Văn S có đơn khởi kiện xin ly hôn với chị Hoàng Thị B ở địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: thôn , xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ vào khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều

39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa ngày 05/7/2022 chị Hoàng Thị B là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất mà vắng mặt nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa ngày 25/7/2022 chị Hoàng Thị B là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Văn S và chị Hoàng Thị B kết hôn hợp pháp với nhau vào ngày 03 tháng 6 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Quan hệ hôn nhân giữa anh S và chị B là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh chị chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân chính là do tính tình vợ chồng không hợp, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày. Đến ngày 30/8/2016 chị Hoàng Thị B bỏ đi khỏi địa phương đến nay. Từ khi chị B bỏ đi đến nay anh S và gia đình không có tin tức địa chỉ của chị B, anh S và gia đình đã rất nhiều lần tìm kiếm tin tức của chị B nhưng không có kết quả. Do vậy tháng 10/2021 anh S có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp tuyên bố chị Hoàng Thị B mất tích. Tại Quyết định số: 01/2022/QĐST-DS ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp đã tuyên bố chị Hoàng Thị B mất tích theo quy định của pháp luật. Từ khi anh S làm đơn khởi kiện xin ly hôn đến nay chị Hoàng Thị B không trở về, không có tin tức gì. Xét mục đích hôn nhân giữa anh Bùi Văn S và chị Hoàng Thị B không đạt được, việc chị Hoàng Thị B mất tích chính là căn cứ để Tòa án chấp nhận yêu cầu và giải quyết cho anh Bùi Văn S được ly hôn với chị Hoàng Thị B theo khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về nuôi con chung, con riêng: anh Bùi Văn S và chị Hoàng Thị B không có con chung. Nay vợ chồng ly hôn anh S không đề nghị Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng con chung, con riêng và việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: anh Bùi Văn S không đề nghị nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Bùi Văn S phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Bùi Văn S xin ly hôn với chị Hoàng Thị B.

1/ Về quan hệ hôn nhân: cho anh Bùi Văn S được ly hôn chị Hoàng Thị B.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Bùi Văn S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002592 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình; anh Bùi Văn S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- UBND xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS TP. T;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú